TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 386/2024/DS-ST
Ngày 24 - 12 - 2024
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Ngọc Yến

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Việt Hưng

Ông Hồ Thanh Phong

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Kim Thia là Thư ký Toà án nhân dân huyện Đầm Dơi.

Ngày 24 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 792/2024/TLST-DS ngày 22 tháng 11 năm 2024 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 489/2024/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 11 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP K L; Địa chỉ: Số 40 - 42 - 44 P H T, Phường V T V, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngọc M, chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Trung V, chức vụ Giám đốc Văn phòng đại diện Ngân hàng TMCP K L chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh.

Người được ông Lê Trung V ủy quyền:

+ Ông Nguyễn Anh Vn, chức vụ: Giám đốc xử lý nợ khu vực – Phòng xử lý nợ - Ngân hàng TMCP Kiên Long; Địa chỉ: Số 40-42-44 P H T, phường Vĩnh T V, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang.

+ Ông Trương Dư T, chức vụ: Chuyên viên chính xử lý nợ khu vực – Phòng xử lý nợ - Ngân hàng TMCP K L – Chi nhánh Cà Mau; Địa chỉ: Số 26-28 Phan Ngọc Hiển, phường 4, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

+ Ông Trịnh Phú C, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ thẻ và Tài chính vi mô –

Phòng xử lý nợ - Ngân hàng TMCP K L; Địa chỉ: Số 26-28 Phan Ngọc Hiển, phường 4, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

+ Ông Huỳnh Văn Y, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ khu vực - Phòng xử lý nợ - Ngân hàng TMCP K L.

+ Ông Nguyễn Thanh T, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ khu vực - Phòng xử lý nợ - Ngân hàng TMCP K L; Địa chỉ: Số 942, Khu phố Vĩnh Phước 2, thị trấn V T, huyện V T, tỉnh Kiên Giang.

- *Bị đơn*: Anh Hà Hoàng Nam, sinh năm 1988; Địa chỉ cư trú: Ấp H D, xã N H, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngân hàng TMCP K L với anh Hà Hoàng N ký kết hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 828/20/TC/2001 -7008 ngày 25/12/2020 với hạn mức cấp thẻ 30.000.000 đồng, lại thẻ JCB, lãi suất theo mức lãi suất cho vay của Ngân hàng trong thời kỳ đầu, thời hạn vay 36 tháng, tài sản bảo đảm: tín chấp. Quá trình vay anh Nam vi phạm hợp đồng tính đến ngày xét xử anh Nam còn nợ tiền vốn 3.517.324 đồng, số tiền lãi là 2.317.287 đồng và phí phát sinh theo quy định của Ngân hàng về sản phẩm Thẻ tín dụng quốc tế từng thời kỳ là 5.342.912 đồng. Tổng cộng anh Nam còn thiếu số tiền 11.177.523 đồng.

Đối với bị đơn anh Hà Hoàng N: Tại đơn xin xét xử vắng mặt anh N đồng ý trả nợ theo yêu cầu của Ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng TMCP K L khởi kiện yêu cầu anh Hà Hoàng N trả tiền vốn, lãi theo hợp đồng tín dụng là vụ kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng, do đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Anh Hà Hoàng N có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP K L thấy rằng: Anh Hà Hoàng N có ký kết các hợp đồng cấp thẻ tín dụng với Ngân hàng TMCP K L để vay số tiền 30.000.000 đồng là thực tế được thể hiện tại hợp đồng tín dụng đã ký kết. Hội đồng xét xử thấy rằng: Hợp đồng giữa các bên ký kết là hợp pháp về lãi suất vì theo quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 quy định "Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật". Do vậy việc thỏa thuận giữa Ngân hàng và với anh Nam về mức lãi suất trên là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp

với quy định của pháp luật. Tính đến ngày xét xử 24/12/2024 anh Nam còn nợ Ngân hàng TMCP K L số tiền là 11.177.523 đồng. Như vậy, việc anh Nam không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã làm thiệt hại đến quyền lợi của ngân hàng, vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký kết. Do đó, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP K L là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Đối với anh N đồng ý trả nợ theo yêu cầu của Ngân hàng TMCP K L. Do đó, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Kiên Long thuộc trường hợp tình tiết, sự kiện không phải chứng minh được quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[6] Xét về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Hà Hoàng N phải chịu quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 228; khoản 2 Điều 91; khoản 2 Điều 92; Điều 147 và khoản 1 Điều 157 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 91; khoản 2 Điều 95 của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP K L.

1. Buộc anh Hà Hoàng Nam phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP K L tổng số tiền 11.177.523 đồng (mười một triệu một trăm bảy mươi bảy nghìn năm trăm hai mươi ba nghìn đồng).

2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ngân hàng TMCP K L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP K L 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0002195 ngày 22 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ D.

Anh Hà Hoàng N phải chịu 589.000 đồng (năm trăm tám mươi chín nghìn đồng).

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ D;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ D;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(ĐÃ KÝ)

Hồ Ngọc Yến